

Số: 188/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 440/TLST-VHNGĐ ngày 01/10/2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Thanh D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 01, Khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 02, Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được UBND xã P, huyện T (nay là phường P, thị xã P) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03/2012, quyền số 01/2012 ngày 18/1/2012 nên hôn nhân giữa bà M và ông D là hợp pháp.

Thời gian đầu, bà M và ông D sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2019 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng.

Nhận thấy mâu thuẫn trong hôn nhân giữa ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M quá trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên Tòa án chấp nhận cho ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M có 02 con chung là: Trần Ngọc Thanh T, sinh năm 2012; Trần Ngọc Thanh T, sinh năm

2016; Ông D và bà M thỏa thuận: Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đến tuổi trưởng thành. Ông D cấp dưỡng nuôi là 1.000.000đồng/tháng/02 con (tương đương mỗi người con là 500.000đồng/tháng/01 con).

Sau khi ly hôn, ông Trần Thanh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0001665 ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà M và ông D đã nộp xong lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 03/2012, quyển số 01/2012 do UBND xã P, huyện T (nay là phường P, thị xã P) cấp ngày 18/1/2012 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực*).

- Về con chung và cấp dưỡng: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M cùng thỏa thuận giao cháu Trần Ngọc Thanh T, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2012 và cháu Trần Ngọc Thanh T, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2016 cho bà Nguyễn Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đến tuổi trưởng thành. Ông D cấp dưỡng nuôi hàng tháng là 1.000.000đồng/tháng/02 con (tương đương mỗi người con là 500.000đồng/tháng/01 con), thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, ông Trần Thanh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không cấp dưỡng số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0001665 ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà M và ông D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TX Phú Mỹ;
- UBND phường Phước Hòa;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Phạm Xuân Hưng